

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp thuốc phục vụ điều trị hiếm muộn cho Khoa Sản tại nhà thuốc bệnh viện năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 23/06/2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành pháp Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Thông tư 40/2025/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 25/10/2025 Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 17/09/2026 của UBND thành phố Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai trực thuộc Sở Y tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Biên bản số 28/BB-HĐT ngày 05/10/2026 của Hội đồng thuốc và điều trị;

Căn cứ Quyết định số 2101/QĐ-BVĐKĐN ngày 06/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Đồng Nai về việc phê duyệt danh Mua sắm thuốc phục vụ điều trị hiếm muộn cho Khoa Sản tại Nhà thuốc bệnh viện năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Đồng Nai về việc phê duyệt dự toán gói mua sắm thuốc phục vụ điều trị hiếm muộn cho Khoa Sản tại Nhà thuốc bệnh viện năm 2026;

Căn cứ Tờ trình số 178/TTr-KD ngày 23/10/2026 của Khoa Dược về Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp thuốc phục vụ điều trị hiếm muộn cho Khoa Sản tại Nhà thuốc bệnh viện năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp thuốc phục vụ điều trị hiểm muộn cho Khoa Sản tại nhà thuốc bệnh viện năm 2026 với các nội dung sau (*chi tiết ở Phụ lục đính kèm*):

1. Tên gói mua sắm: Mua sắm thuốc phục vụ điều trị hiểm muộn cho Khoa Sản tại nhà thuốc bệnh viện năm 2026

2. Giá gói mua sắm: **2.959.429.800 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, chín trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm đồng); mức giá trên đã bao gồm thuế VAT và các chi phí có liên quan (nếu có).

3. Địa điểm cung cấp: Nhà thuốc bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

4. Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

5. Quy mô cung cấp: Danh mục chi tiết ở *Phụ lục đính kèm*.

6. Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ của đơn vị.

7. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà cung cấp: 60 ngày.

8. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp: Quý IV/2026

9. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Khoa Dược, Phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

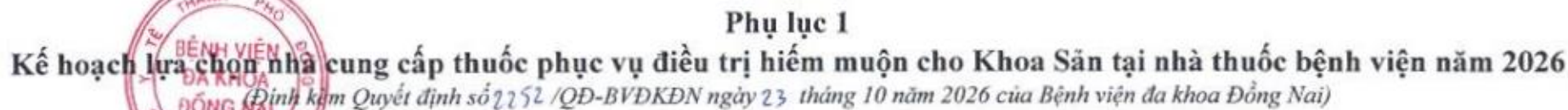
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Lưu: VT, K Dược.
- (ChauHNN)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Cao Minh



Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp thuốc phục vụ điều trị hiếm muộn cho Khoa Sản tại nhà thuốc bệnh viện năm 2026

Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp thuốc phục vụ điều trị hiếm muộn cho Khoa Sản tại nhà thuốc bệnh viện năm 2026
(Đính kèm Quyết định số 2252 /QĐ-BVĐKĐN ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai)

[illegible]



Phụ lục 2

Danh mục các thuốc

(Đính kèm Quyết định số 2252/QĐ-BVĐKĐN ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai)

STT	Nhóm TCKT	Tên hoạt chất (thành phần thuốc)	Nồng độ/ Hàm lượng	Đơn vị tính	Đường dùng	Dạng bào chế	Số lượng	Đơn giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền
1	2	Human Chorionic Gonadotropin	5000IU	Lọ	Tiêm bắp	Thuốc tiêm đông khô	360	210.000	75.600.000
2	2	Menotropin	75IU	Lọ	Tiêm bắp	Thuốc tiêm đông khô	360	310.000	111.600.000
3	2	Menotropin	150IU	Lọ	Tiêm bắp	Thuốc tiêm đông khô	240	550.000	132.000.000
4	2	Follitropin alfa người tái tổ hợp	75IU	Bơm tiêm	Tiêm	Thuốc tiêm	120	530.000	63.600.000
5	2	Follitropin alfa người tái tổ hợp	225IU	Bơm tiêm	Tiêm	Thuốc tiêm	360	1.590.000	572.400.000
6	2	Follitropin alfa người tái tổ hợp	300IU	Bơm tiêm	Tiêm	Thuốc tiêm	240	2.120.000	508.800.000
7	1	Triptorelin (dưới dạng Triptorelin acetat) 0,1mg	0,1mg	Lọ	Tiêm dưới da	Thuốc tiêm đông khô	120	145.000	17.400.000
8	1	RH-FSH (follitropin alfa)	600IU/ml (225IU/0,375ml)	Bút tiêm	Tiêm dưới da	Thuốc tiêm	360	2.035.200	732.672.000
9	1	RH-FSH (follitropin alfa)	600IU/ml (300IU/0,5ml)	Bút tiêm	Tiêm dưới da	Thuốc tiêm	240	2.713.600	651.264.000
10	5	Estradiol	2mg	Viên	Uống	Viên	3.600	3.067	11.041.200
11	1	Progesterone	400mg	Viên	Đặt hậu môn/ âm đạo	Viên đặt âm đạo	2.400	30.074	72.177.600
12	5	Metronidazol	250mg	Viên	Uống	Viên	15.000	119	1.785.000
13	5	Lynestrenol	5mg	Viên	Uống	Viên	3.600	2.525	9.090.000
Tổng cộng: 13 mặt hàng									2.959.429.800